TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH PHỤ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2018/HS-ST
Ngày: 26- 4- 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thế Hùng**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Nguyễn Thị Huề**

2. Bà **Phạm Hải Yến**

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông **Nguyễn Đăng Hạnh -** Thư ký Toà án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà: Ông **Trần Viết Quyết**- Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2017/HSST ngày 06 tháng 4 năm 2018, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/HSST- QĐXX ngày 13 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Văn Th, sinh năm 1989, tại xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: Thôn S, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; bố đẻ: Ông Phạm Văn T, sinh năm 1969; mẹ đẻ: Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1968; vợ, con: Chưa có; tiền sự, tiền án: Không.

Nhân thân: Bán án số 100/2013/HSST ngày 25/6/2013 của TAND quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 36 tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/9/2015 và chấp hành xong nghĩa vụ thi hành án dân sự ngày 04/10/2013.

Bị tạm giữ từ ngày 31/12/2017, chuyển tạm giam từ ngày 03/01/2018 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quỳnh Phụ.

(*Bị cáo có mặt tại phiên toà*)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ, ngày 31/12/2017 tại khu vực tổ 09, thị trấn A, huyện Q, tỉnh Thái Bình, tổ công tác công an huyện Quỳnh Phụ phát hiện Phạm Văn Th đang đi bộ có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma tuý nên đã yêu cầu Th về trụ sở Công an thị trấn An bài, huyện Quỳnh Phụ để làm việc. Trước sự chứng kiến của chính quyền địa phương và những người làm chứng, tiến hành kiểm tra thu giữ tại túi áo khoác bên trái Th đang mặc 02 gói nhỏ nghi là ma tuý có đặc điểm: một gói bên ngoài gói bằng nilon màu xanh, bên trong là lớp giấy trắng có dòng kẻ; một gói bên ngoài gói bằng giấy trắng có dòng kẻ, bên trong hai gói đều chứa chất bột màu trắng dạng cục. Tổ công tác Công an huyện Quỳnh Phụ đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và biên bản niêm phong vật chứng.

Phạm Văn Th khai nhận: Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 31/12/2018, Th đi bộ từ nhà ra đường liên xã An Quý, huyện Quỳnh Phụ và đi nhờ xe của một người đàn ông khoảng 35 tuổi không quen biết đến khu vực thôn Dục Linh 1, xã An Ninh, huyện Quỳnh Phụ thì Th xuống xe đi vào một ngõ nhỏ gặp và mua của một người đàn ông khoảng 50 tuổi không biết tên, địa chỉ 02 gói ma tuý với giá 200.000 đồng. Sau đó Th bỏ 02 gói ma tuý vào túi áo khoác trên trái đang mặc rồi đi bộ tìm nơi sử dụng. Khi Th đi bộ đến khu vực tổ 09, thị trấn A, huyện Q thì bị công an huyện Quỳnh Phụ bắt quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng.

Kết quả giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: Vật chứng thu giữ của Phạm Văn Th là ma tuý, loại Hêrôin, có trọng lượng là 0,4732 gam.

Bản cáo trạng số 35/CT-VKSQP ngày 05 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo Phạm Văn Th về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Phạm Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Phạm Văn Th từ 15 đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị tịch thu tiêu huỷ vật chứng gồm 01 phong bì niêm phong có chứa chất ma tuý hoàn lại sau giám định.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh phụ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về áp dụng pháp luật: Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện trước thời điểm Bộ luật hình sự năm 2015 đã có hiệu lực pháp luật. Tuy nhiên, căn cứ theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14, thì cần áp dụng các quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo là phù hợp.

[3] Bị cáo Phạm Văn Th đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy vào khoảng 12 giờ ngày 31/12/2017 tại khu vực tổ 09, thị trấn A, huyện Q, tỉnh Thái Bình và bị bắt quả tang với số lượng 02 gói ma tuý là Hêrôin có trọng lượng 0,4732 gam mục đích sử dụng cho bản thân. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với nội dung bản cáo trạng và được chứng minh bằng các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang và biên bản niêm phong vật chứng do Công an huyện Quỳnh Phụ lập ngày 31/12/2017, bản kết luận giám định số 538/KLGĐ-PC54 ngày 31/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; lời khai của người làm chứng và toàn bộ tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, bị cáo Phạm Văn Th đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù.

Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo đã từng bị Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

xử phạt 36 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" vào năm 2013 nhưng sau khi chấp hành xong hình phạt tù về địa phương, bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà vẫn tàng trữ trái phép chất ma tuý để sử dụng. Chính vì vậy, cần lên mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng…". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên toà đều cho thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản . Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về nguồn gốc số ma tuý bị cáo có, do không xác định được người đã bán ma túy cho bị cáo nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ 02 gói Hêrôin là vật chứng vụ án, sau khi giám định, cơ quan giám định đã hoàn mẫu vật giám định trong 01 phong bì niêm phong ghi số 538/KLGĐ-PC54 ngày 31/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, cần tịch thu để tiêu huỷ là phù hợp với quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Văn Th** phạm tội *"**Tàng trữ trái phép chất ma tuý**"*.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 50, 38; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015,

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Th **01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.** Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/12/2017.

- Về xử lý vật chứng: *Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,*

Tịch thu để tiêu huỷ vật chứng là Hêrôin đã thu giữ được niêm phong trong 01 phong bì hoàn mẫu vật ghi số 538/KLGĐ-PC54 ngày 31/12/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Bình gồm: 0,4598 gam mẫu gửi giám định và bao gói.

Vật chứng trên đang được chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện và chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình ngày 05/4/2018.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án

Bị cáo Phạm Văn Th phải nộp **200.000 đồng** (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- Công an huyện Quỳnh Phụ;
- Chi cục THADS H.Quỳnh Phụ;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thế Hùng